

Đối với những hợp tác xã được Ngân hàng cho vay để dự trữ lương thực, mà trong đó có những gia đình không có khả năng mua ngay bằng tiền mặt thì mua chịu và chờ đến vụ thu hoạch, xã viên đó phải trả đền hợp tác xã thanh toán cho Ngân hàng.

Về mặt biện pháp cho vay, Trung ương nhắc thêm một số điểm:

1. Chủ trương cho vay lương ăn sản xuất có thay đổi, nên cách tính toán mức độ cho vay có khác trước, đòi hỏi phải có sự điều tra nghiên cứu tính toán kỹ lưỡng hơn, có như vậy định mức độ cho vay mới sát được.

Cơ sở để định đòn tảng cho vay được đúng và định mức độ cho vay cho sáu là phải căn cứ vào bảng cân đối lương thực của toàn hợp tác xã và của từng gia đình xã viên, đồng thời đối chiếu với kế hoạch sản xuất, kế hoạch lao động và tình hình tài vụ của hợp tác xã trong thời gian đó.

Chú ý khi tính toán cho vay chỉ tính những gia đình có khả năng lao động đi làm cho hợp tác xã trong thời gian đó và với điều kiện những gia đình đó phải nằm trong diện thiếu lương thực được hợp tác xã phân phối mà không có tiền để mua. Những gia đình không nằm trong diện thiếu lương thực hay tuy thiếu lương thực được hợp tác xã phân phối nhưng lại không có khả năng lao động cho hợp tác xã trong thời gian đó, thì cũng không được tính vào phần cho vay của loại này. Vì vậy không nên chỉ thuần túy căn cứ vào số ngày công và định số lương thực cần thiết để tính số tiền cho vay như trước đây.

Do cách tính toán có phức tạp khó khăn hơn, nên cán bộ Ngân hàng phải xuống tận cơ sở hợp tác xã để tính toán và quyết định số tiền cho vay. Trường hợp tiếp vốn để hợp tác xã vay mượn cho vay thì cần hướng dẫn cho anh em cụ thể để cho vay được tốt tránh cho vay tràn lan lãng phí vốn, không có tác dụng đẩy mạnh sản xuất, tăng thêm của cải vật chất cho xã hội.

2. Cần phối hợp chặt chẽ với các cửa hàng lương thực và liên hệ với Ủy ban hành chính các xã để nắm chắc tình hình cân đối lương thực của từng hợp tác xã và kế hoạch cung cấp của cửa hàng trong từng thời gian để có thể chủ động được trong việc cho vay. Việc cho vay chỉ dùng hình thức chuyền khoản, không phát tiền mặt đi mua, gây đảo lộn giá cả thị trường.

Chủ trương cho vay lương ăn sản xuất và khai hoang có thay đổi, tính toán cho vay có chặt chẽ hơn. Các Chi nhánh, Chi điểm cần nghiên cứu chỉ thị này để tiến hành việc chỉ đạo được tốt, nhất là trong những trường hợp Ngân hàng tiếp vốn cho hợp tác xã vay mượn cho vay.

Chỉ thị này nhằm cụ thể hóa thêm chỉ thị số 30-TD/NT ngày 5-9-61 và thay thế cho tất cả chỉ thị thông tư về vấn đề cho vay lương ăn sản xuất đã ban hành trước đây.

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 1961

Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước

LÊ VIẾT LƯƠNG

BỘ Y TẾ

QUYẾT ĐỊNH số 828-BYT/QĐ ngày 29-9-1961 về việc tách Trường Đại học y dược thành hai trường

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ luật tổ chức Hội đồng Chính phủ do lệnh số 18-LCT của Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa công bố ngày 26 tháng 7 năm 1960;

Căn cứ quyết nghị của Hội đồng Chính phủ trong Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 20 tháng 9 năm 1961;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Tách Trường Đại học y dược thành hai trường: Trường Đại học y khoa và Đại học dược khoa trực thuộc Bộ Y tế.

Điều 2. — Nhiệm vụ của hai trường:

a) Trường Đại học y khoa có nhiệm vụ:

— Đào tạo cán bộ chuyên môn cao cấp về y và bồi dưỡng cán bộ y từ trung cấp lên cao cấp theo chủ trương đường lối của Bộ.

— Phối hợp với các bệnh viện và Viện Nghiên cứu có liên quan để tổ chức giảng dạy và nghiên cứu khoa học kỹ thuật về y.

b) Trường Đại học dược khoa có nhiệm vụ:

— Đào tạo cán bộ chuyên môn cao cấp về dược và bồi dưỡng cán bộ dược từ trung cấp lên cao cấp theo chủ trương đường lối của Bộ.

— Phối hợp với các cơ sở sản xuất và phân phối thuốc, các Viện Nghiên cứu có liên quan để tổ chức giảng dạy và nghiên cứu khoa học kỹ thuật về dược.

Điều 3. — Tổ chức của hai trường:

a) Lãnh đạo Trường Đại học y khoa do một hiệu trưởng phụ trách và hai hoặc ba hiệu phó giúp việc.

Tổ chức gồm có các phòng sau đây:

- Phòng Giáo vụ
- Phòng Giáo Tài
- Phòng Tổ chức cán bộ
- Phòng Hành chính quản trị

b) Lãnh đạo Trường Đại học được khoa do một hiệu trưởng phụ trách và một hoặc hai hiệu phó giúp việc.

Tổ chức gồm có các phòng sau đây :

- Phòng Giáo vụ, giáo tài
- Phòng Tổ chức cán bộ
- Phòng Hành chính quản trị.

Điều 4. — Nhiệm vụ và quyền hạn các trường nói trên tạm thời căn cứ để án tổ chức của hai trường đã được Bộ thông qua để thực hiện. Chi tiết cụ thể

về nhiệm vụ và quyền hạn do một văn bản sẽ quy định sau.

Điều 5. — Những văn bản về tổ chức và nhiệm vụ của Trường Đại học y được cũ nếu trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 6. — Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 7. — Các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Huấn luyện Bộ Y tế và Hiệu trưởng Trường Đại học y được chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 1961

Bộ trưởng Bộ Y tế

B.S. PHẠM NGỌC THẠCH